

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh dự toán xây dựng công trình  
trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 16/2005/NĐ-CP ngày 07/02/2005 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 112/2006/NĐ-CP ngày 29/9/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 16/2005/NĐ-CP về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 03/2008/NĐ-CP ngày 07/01/2008 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 166/2007/NĐ-CP ngày 16/11/2007 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu chung;

Căn cứ Nghị định số 167/2007/NĐ-CP ngày 16/11/2007 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở công ty, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình, cá nhân và các tổ chức khác của Việt Nam có thuê mướn lao động;

Căn cứ Thông tư số 29/2007/TT-BLĐTBXH ngày 05/12/2007 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện mức lương tối thiểu chung, mức lương tối thiểu vùng đối với công ty nhà nước và công ty TNHH một thành viên do nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư số 03/2008/TT-BXD ngày 25/01/2008 của Bộ Xây dựng hướng dẫn điều chỉnh dự toán xây dựng công trình;

Theo Tờ trình số 86/TTr-SXD ngày 07/4/2008 của Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Điều chỉnh dự toán chi phí xây dựng các công trình sử dụng vốn nhà nước mà người quyết định đầu tư chưa quyết định thực hiện chuyển tiếp việc

Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình theo Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ sử dụng các bộ Đơn giá xây dựng công trình (XDCT) tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu do UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã công bố như sau:

- Văn bản số 813/UBND-VP ngày 11/3/2008 V/v công bố Đơn giá xây dựng công trình tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu - Phần Xây dựng (trước đây ban hành theo quyết định số 2056/2006/QĐ.UBND ngày 18/7/2006);

- Văn bản số 814/UBND-VP ngày 11/3/2008 V/v công bố Đơn giá xây dựng công trình - Phần Lắp đặt (trước đây ban hành theo quyết định số 2057/2006/QĐ.UBND ngày 18/7/2006);

- Văn bản số 815/UBND-VP ngày 11/3/2008 V/v công bố Đơn giá xây dựng công trình - Phần Khảo sát xây dựng (trước đây ban hành theo quyết định số 2058/2006/QĐ.UBND ngày 18/7/2006);

- Văn bản số 816/UBND-VP ngày 11/3/2008 V/v công bố Đơn giá xây dựng công trình huyện Côn Đảo - Phần Xây dựng (trước đây ban hành theo quyết định số 4596/2006/QĐ.UBND ngày 15/12/2006);

- Văn bản số 817/UBND-VP ngày 11/3/2008 V/v công bố Đơn giá xây dựng công trình huyện Côn Đảo - Phần lắp đặt (trước đây ban hành theo quyết định số 4597/2006/QĐ.UBND ngày 15/12/2006);

- Văn bản số 818/UBND-VP ngày 11/3/2008 V/v công bố Bảng giá ca máy và thiết bị thi công trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (trước đây ban hành theo quyết định số 2055/2006/QĐ.UBND ngày 18/7/2006);

- Văn bản số 819/UBND-VP ngày 11/3/2008 V/v công bố Đơn giá công tác sửa chữa trong xây dựng cơ bản tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (trước đây ban hành theo quyết định số 8793/2001/QĐ.UB ngày 08/10/2001).

Được áp dụng các hệ số điều chỉnh như sau:

### 1. Điều chỉnh chi phí nhân công:

Chi phí nhân công trong dự toán chi phí xây dựng lập theo các bộ đơn giá XDCT tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nêu trên) được nhân với hệ số  $K_{NC}^{dc}$  theo Bảng số 1

**BẢNG SỐ 1: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH CHI PHÍ NHÂN CÔNG**

Loại đơn giá XDCT	Thành phố Vũng Tàu $K_{NC}^{dc}$	Thị xã Bà Rịa và các huyện $K_{NC}^{dc}$
Đơn giá XDCT - Phần XD	1,657	1,542
Đơn giá XDCT - Phần LĐ	1,657	1,542
Đ.giá XDCT - Phần KSXD	1,657	1,542
Đ.giá Côn Đảo - Phần XD		1,255
Đ.giá Côn Đảo - Phần LĐ		1,255
Đ.giá công tác sửa chữa trong XD CB	3,80	3,54

(Riêng các công trình trên địa bàn huyện Côn Đảo khi áp dụng Đơn giá XDCT - Phần khảo sát XD sử dụng hệ số nhân công 1,5 thay cho hệ số 1,89 trong thuyết minh đơn giá)

## **2. Điều chỉnh chi phí sử dụng máy thi công:**

Chi phí sử dụng máy thi công trong dự toán chi phí xây dựng lập theo các bộ đơn giá XDCT tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nêu trên) được nhân với hệ số  $K_{MTC}^{dc}$  theo Bảng số 2

**BẢNG SỐ 2: HỆ SỐ ĐIỀU CHỈNH CHI PHÍ MÁY THI CÔNG**

Loại đơn giá XDCT	Thành phố Vũng Tàu $K_{MTC}^{dc}$	Thị xã Bà Rịa và các huyện $K_{MTC}^{dc}$
Đơn giá XDCT - Phần XD	1,155	1,134
Đơn giá XDCT - Phần LĐ	1,155	1,134
Đ.giá XDCT - Phần KSXD	1,03	1,03
Đ.giá Côn Đảo - Phần XD		1,054
Đ.giá Côn Đảo - Phần LĐ		1,054
Đ.giá công tác sửa chữa trong XDCB	1,595	1,566

## **3. Các khoản mục chi phí tính bằng định mức tỷ lệ (%) trong dự toán chi phí xây dựng:**

Các khoản mục chi phí tính bằng định mức tỷ lệ (%) trong dự toán chi phí xây dựng bao gồm: Chi phí trực tiếp khác, chi phí chung, thu nhập chịu thuế tính trước, thuế giá trị gia tăng, nhà tạm tại hiện trường để ở và điều hành thi công theo quy định.

### **Điều 2. Quy định thực hiện**

- Các khối lượng xây lắp thực hiện từ ngày 01/01/2008 (ngày Nghị định số 166/2007/NĐ-CP, số 167/2007/NĐ-CP ngày 16/11/2007 của Chính phủ về điều chỉnh tiền lương tối thiểu chung, mức lương tối thiểu vùng có hiệu lực) trên địa bàn tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu đối với các công trình sử dụng vốn nhà nước được áp dụng các hệ số điều chỉnh nhân công và máy thi công theo quyết định này.

- Khuyến khích các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng các nguồn vốn khác áp dụng các quy định điều chỉnh dự toán theo Quyết định này.

- Các công trình thuộc các dự án đầu tư xây dựng công trình thực hiện theo Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, chủ đầu tư sử dụng chi phí dự phòng do yếu tố trượt giá để điều chỉnh cơ cấu chi phí trong dự toán xây dựng công trình.

- Việc điều chỉnh giá hợp đồng, thanh toán khối lượng thực hiện từ ngày 01/01/2008 theo hợp đồng và các điều kiện đã thỏa thuận ký kết trong hợp đồng. Trường hợp trong hợp đồng các bên đã thỏa thuận không điều chỉnh giá trong suốt quá trình thực hiện, chủ đầu tư và nhà thầu có thể thương thảo và báo cáo người quyết định đầu tư quyết định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Công nghiệp, Giao thông - Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch - Đầu tư, Lao động Thương binh & Xã hội, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH *Handwritten*



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

**Nơi nhận:**

- Như điều 4;
- Văn phòng Chính Phủ;
- Website Chính phủ
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Bộ Xây dựng;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UB Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Các thành viên UBND tỉnh;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Báo Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Hội đồng đơn giá XDCT;
- Lưu: VT-TH.

**Trần Ngọc Thới**